

## **Toàn văn Huấn thị "Ecclesiae Universae" (Giáo Hội Hoàn Vũ)**

ROMA, Thứ Sáu 13-5-2011 (ZENIT.org) - Chúng tôi đăng tải dưới đây toàn văn của Huấn thị Ecclesiae Universae được Phòng báo chí Tòa Thánh công bố ngày 13-5. Ở đây Tòa thánh nói rõ việc áp dụng Tự sắc Summorum Pontificum (Các Vị Giáo hoàng), ban hành năm 2007 để cho phép việc cử hành nghi lễ Roma theo hình thức "ngoại thường", theo phụng vụ cũ trước cuộc cải tổ phụng vụ năm 1970.

\* \* \*

## **Ủy ban Tòa Thánh "Ecclesia Dei" (Giáo Hội của Thiên Chúa)**

### **HUẤN THỊ**

**về việc áp dụng Tông thư dưới dạng Tự sắc Summorum Pontificum (Các Vị Giáo hoàng)**

**của ĐTC Biển Đức XVI**

#### **I. Dẫn nhập**

1. Tông thư *Summorum Pontificum*, được ĐTC Biển Đức XVI ban hành dưới dạng *Tự sắc* ngày 7-7-2007 và có hiệu lực từ ngày 14-9-2007, giúp dễ tiếp cận hơn vào sự phong phú của phụng vụ Roma cho Giáo Hội phổ quát.
2. Qua Tự sắc này, ĐTC Biển Đức XVI ban hành một đạo luật phổ quát cho giáo hội, với ý định đưa ra một khuôn khổ qui định mới cho việc sử dụng phụng vụ Roma có hiệu lực từ năm 1962.
3. Sau khi nhắc lại sự quan tâm của các ĐTC về phụng vụ thánh và việc duyệt lại các sách phụng vụ, ĐTC lấy lại nguyên tắc truyền thống, được biết đến từ thời xa xưa và duy trì cách cần thiết cho tương lai, theo đó "*mỗi Giáo Hội địa phương phải thỏa thuận với Giáo Hội phổ quát, không những về giáo lý đức tin và các dấu chỉ bí tích, nhưng còn về các tập quán được đón nhận cách phổ quát từ thánh truyền tông đồ không bị gián đoạn. Người ta phải tuân giữ chúng, không chỉ để tránh các sai lỗi, mà còn để thông truyền sự toàn vẹn của đức tin, bởi vì luật cầu nguyện của Giáo Hội thích hợp với luật đức tin (1)*".
4. ĐTC cũng đề cập đến các ĐTC tiền nhiệm rất quan tâm đến công tác này, nhất là thánh Giáo hoàng Gregoire Cả và thánh Giáo hoàng Piô V. ĐTC cũng nhấn mạnh rằng trong số các sách phụng vụ thánh, *sách Lễ Roma (Missale Romanum)* đã giữ một vai trò đặc biệt trong lịch sử, và đã được cập nhật nhiều lần theo dòng thời gian cho đến thời Chân phước Giáo hoàng Gioan XXIII. Tiếp đến, sau cuộc cải tổ phụng vụ tiếp sau Công Đồng chung Vatican II, ĐTC Phaolô VI phê chuẩn một Sách Lễ mới vào năm 1970 cho

Giáo Hội theo nghi lễ Latinh, và sau đó sách được dịch sang nhiều ngôn ngữ khác nhau. ĐTC Gioan Phaolô II đã ban hành một ấn bản thứ ba vào năm 2000.

5. Nhiều tín hữu, được đào tạo trong tinh thần của các hình thức phụng vụ tiền Công đồng chung Vatican II, đã bày tỏ một ước muốn mạnh mẽ về bảo tồn truyền thống. Vì vậy, với thư luân lưu *Quattuor abhinc annos* (*Bốn năm trước*) do Thánh bộ phụng tự công bố năm 1984, ĐTC Gioan Phaolô II đã nhượng bộ với một số điều kiện quyền tiếp tục sử dụng *Sách Lễ Rôma*, được ban hành bởi Chân phước Giáo hoàng Gioan XXIII. Ngoài ra, với Tự sắc *Ecclesia Dei* năm 1988, ĐTC Gioan Phaolô II khuyên các Giám mục hãy nhượng quyền này cho những tín hữu yêu cầu nó. Cũng theo cách thức ấy, ĐTC Biển Đức XVI ban hành Tự sắc *Summorum Pontificum*, trong đó có một vài tiêu chuẩn cần thiết cần nhắc lại ở đây, cho việc *sử dụng lại* (*usus antiquior*) nghi lễ Roma.

6. Các bản văn của *Sách Lễ Rôma* của ĐTC Phaolô VI và ấn bản cuối cùng của sách Lễ ĐTC Gioan XXIII là hai hình thức phụng vụ Roma, lần lượt gọi là *hình thức bình thường* và *hình thức ngoại thường*: đây là hai hình thức được đặt bên nhau của nghi lễ Roma duy nhất. Cả hai hình thức đều diễn tả *luật cầu nguyện* (*lex orandi*) của Giáo Hội. Do việc sử dụng cổ xưa hơn và đáng kính trọng, *hình thức ngoại thường* phải được gìn giữ với vinh dự đáng phải có.

7. Tự sắc *Summorum Pontificum* được đi kèm với một bức thư của ĐTC gửi hàng Giám mục, được ban hành cùng một ngày (7-7-2007), và đưa ra các sự sáng tỏ rộng hơn về sự phù hợp và cần thiết của chính Tự sắc: thật vậy, Tự sắc lấp đầy một khoảng trống, bằng cách đưa ra một khuôn khổ qui định mới cho việc sử dụng phụng vụ Roma có hiệu lực từ năm 1962. Khuôn khổ này là cần thiết đặc biệt, do sự việc lúc đưa ra sách lễ mới, dường như có vẻ không cần thiết ban hành các quy định nhằm điều chỉnh việc sử dụng phụng vụ có hiệu lực từ năm 1962. Do số lượng ngày càng tăng của những người tìm cách sử dụng *hình thức ngoại thường*, nên cần thiết đưa ra một số qui định cho vấn đề này.

ĐTC Biển Đức XVI khẳng định: “Không có gì mâu thuẫn giữa ấn bản cũ và ấn bản mới của *Sách lễ Roma* (*Missale Romanum*). Lịch sử phụng vụ được hình thành bởi sự phát triển và tiến bộ, nhưng không bao giờ đứt đoạn. Điều gì là linh thánh đối với các thế hệ trước kia thì vẫn là vĩ đại và linh thánh đối với chúng ta, và không thể bất ngờ bị cấm hoàn toàn, thậm chí bị xem là tác hại nữa (2)”.

8. Tự sắc *Summorum Pontificum* là một biểu hiện đáng chú ý của Huân Quyền Giáo Hoàng Roma và *nhiệm vụ* (*munus*) riêng của Giáo hoàng - thiết lập và qui định phụng vụ thánh của Giáo hội (3) - và nó diễn tả mối quan tâm của Đấng Đại Diện Chúa Kitô và Mục tử của Giáo hội Hoàn vũ (4). Tự sắc đề nghị:

- a) cung cấp cho mọi tín hữu phụng vụ Roma trong cách *sử dụng lại* (*usus antiquior*) nghi lễ Roma, như một kho báu cần bảo vệ quý giá;
- b) bảo đảm và bảo vệ thực sự việc sử dụng *hình thức ngoại thường* cho tất cả những ai

mong muốn, trong khi hiểu rằng việc sử dụng phụng vụ Latinh có hiệu lực từ năm 1962 là một quyền được ban vì lợi ích của các tín hữu, và do đó cần giải thích nó một cách thuận lợi cho các tín hữu, là những người chính yếu nhận nó;

c) cố vũ hoà giải giữa lòng Giáo Hội.

## II. Nhiệm vụ của Ủy ban Tòa thánh “*Giáo Hội của Thiên Chúa*” (*Ecclesia Dei*)

9. ĐTC đã ban cho Ủy ban Tòa thánh “*Giáo Hội của Thiên Chúa*” (*Ecclesia Dei*) một quyền tài phán bình thường và đại diện trong lĩnh vực thẩm quyền của Ủy ban, đặc biệt để theo dõi việc tuân thủ và áp dụng các qui định của Tụ sắc *Summorum Pontificum* (x. Đoạn 12).

10. § 1. Ủy ban Tòa thánh thi hành quyền này, không nhờ các quyền đã được ban trước đó bởi ĐTC Gioan Phaolô II và được ĐTC Biển Đức XVI khẳng định (x. Tụ sắc *Summorum Pontificum*, đoạn 11-12), mà còn nhờ quyền diễn tả một quyết định, với tư cách là Bề trên phẩm trật, về việc xét xử các đơn khiếu nại chống lại quyết định của Đấng Bản Quyền đi ngược với các qui định của Tụ Sắc.

§ 2. Các sắc lệnh, mà qua đó Ủy ban Tòa thánh bày tỏ quyết định của mình về các đơn khiếu nại, có thể bị khiếu nại *theo đúng luật (ad normam iuris)* trước Tối cao Pháp viện của Tòa thánh.

11. Sau khi có sự chấp thuận của Thánh bộ Phụng tự và kỷ luật Bí tích, Ủy ban Tòa thánh *Ecclesia Dei* cần đảm bảo việc xuất bản cuối cùng các bản văn phụng vụ liên quan đến *hình thức ngoại thường* của nghi lễ Roma.

## III. Các qui định đặc biệt

12. Sau cuộc điều tra được thực hiện bên cạnh các Giám mục thế giới và để bảo đảm sự giải thích chính xác và sự áp dụng đúng đắn Tụ sắc *Summorum Pontificum*, Ủy Ban Tòa thánh, theo thẩm quyền đã được trao và quyền được hưởng, công bố Huấn thị này, phù hợp với điều 34 của *Bộ Giáo Luật*.

### *Thẩm quyền của các Giám mục giáo phận*

13. Theo *Bộ giáo luật* (5), các Giám mục giáo phận phải tìm cách bảo đảm lợi ích chung trong phụng vụ, và đảm bảo rằng tất cả mọi thứ diễn ra cách xứng đáng, một cách hài hòa và trong sáng trong giáo phận của các vị, luôn luôn phù hợp với  *tinh thần (mens)* của ĐTC được diễn tả rõ ràng qua Tụ sắc *Summorum Pontificum* (6). Trong trường hợp tranh chấp hoặc nghi ngờ, dựa vào chủ đề cử hành thánh lễ theo hình thức ngoại thường, Ủy ban Tòa thánh *Ecclesia Dei* sẽ phán quyết.

14. Giám mục giáo phận phải có các biện pháp cần thiết để đảm bảo sự tôn trọng  *hình thức ngoại thường* của nghi lễ Roma, phù hợp với Tụ sắc *Summorum Pontificum*.

**Nhóm tín hữu** (coetus fidelium) (x. Tụ sắc Summorum Pontificum, đoạn 5 § 1)

15. Một nhóm tín hữu (coetus fidelium) có thể nói là ổn định (stabiliter existens), theo nghĩa người ta hiểu đoạn 5 § 1 của Tụ sắc Summorum Pontificum, nếu nhóm gồm các tín hữu của cùng một giáo xứ, ngay cả sau khi công bố Tụ sắc, qui tụ lại vì sự kính trọng phụng vụ được cử hành theo cách sử dụng lại (usus antiquior) nghi lễ Roma, và xin cử hành thánh lễ trong nhà thờ giáo xứ, một nhà nguyện hoặc nguyện đường; nhóm (coetus) này cũng có thể bao gồm những người từ nhiều giáo xứ hoặc giáo phận khác nhau, qui tụ với mục đích trên trong một nhà thờ giáo xứ nào đó, một nhà nguyện hoặc nguyện đường.

16. Đôi khi nếu một linh mục có mặt với vài người trong một nhà thờ giáo xứ hoặc một nguyện đường, với mong muốn cử hành Thánh lễ theo hình thức ngoại thường, theo quy định tại các đoạn 2 và 4 của tụ sắc Summorum Pontificum, thì cha xứ, cha phụ trách nguyện đường hoặc nhà thờ sẽ chấp nhận việc cử hành này, nhưng phải lưu tâm đến các yêu cầu về giờ giấc cử hành phụng vụ của chính nhà thờ ấy.

17. § 1. Trong mỗi trường hợp, cha xứ, cha phụ trách nguyện đường hoặc nhà thờ sẽ lấy quyết định cách thận trọng, bằng cách để cho mình được hướng dẫn bởi sự nhiệt tình mục vụ và tinh thần đón tiếp quảng đại của mình.

§ 2. Trong trường hợp của nhóm ít người hơn, người ta sẽ đề nghị với Đấng Bản quyền để tìm ra một nhà thờ, nơi các tín hữu có thể đến tham dự thánh lễ này, theo cách thức tạo sự dễ dàng cho họ tham dự và cử hành Thánh lễ một cách xứng đáng.

18. Trong các đền thánh và địa điểm hành hương, người ta cũng sẽ tạo khả năng cử hành thánh lễ theo hình thức ngoại thường cho các nhóm hành hương có yêu cầu này (x. Tụ sắc Summorum Pontificum, đoạn 5 § 3), nếu có một linh mục phù hợp.

19. Các tín hữu, có yêu cầu cử hành Thánh lễ theo hình thức ngoại thường, không bao giờ cần sự giúp đỡ hoặc thuộc các nhóm phủ nhận tính hiệu lực hoặc tính hợp pháp của Thánh Lễ, hoặc các bí tích cử hành theo hình thức bình thường, hoặc chống đối ĐTC như là vị Mục tử tối cao của Giáo Hội hoàn vũ.

**Linh mục phù hợp (sacerdos idoneus)** (x. Tụ sắc Summorum Pontificum, đoạn 5 § 4)

20. Các điều kiện để xem xét một linh mục như là "phù hợp" cho việc cử hành Thánh lễ theo hình thức ngoại thường là như sau:

- a) linh mục không bị ngăn cản bởi Giáo luật (7), phải được coi là thích hợp cho việc cử hành Thánh Lễ theo hình thức ngoại thường;
- b) ngài phải có một số kiến thức cơ bản của tiếng Latinh, vốn cho phép ngài đọc đúng các chữ Latinh và hiểu ý nghĩa;
- c) sự hiểu biết diễn tiến của Thánh lễ là phải có nơi các linh mục, khi các ngài tự trình diện cách tự phát để dâng lễ theo hình thức ngoại thường, và đã cử hành thánh lễ này rồi.

21. Người ta đòi hỏi các Đấng Bản quyền cung cấp cho các giáo sĩ khả năng có được sự chuẩn bị thích hợp để cử hành Thánh lễ *theo hình thức ngoại thường*. Điều này cũng áp dụng cho các chủng viện, nơi người ta cần có sự huấn luyện phù hợp cho các linh mục tương lai bằng cách cho họ học tiếng Latinh (8), và nếu các nhu cầu mục vụ gợi ý, cung cấp khả năng học *hình thức ngoại thường* của nghi lễ.

22. Trong các giáo phận không có linh mục phù hợp, các Giám mục giáo phận có thể yêu cầu sự hợp tác của các linh mục thuộc các Học viện do Ủy ban Tòa thánh *Ecclesia Dei* lập ra, hoặc là để dâng Thánh lễ hoặc để dạy cho linh mục dâng thánh lễ theo hình thức ngoại thường.

23. Khả năng cử hành Thánh Lễ *không có người khác dự* (*sine populo*) (hoặc với sự tham gia của một mình linh mục dâng lễ) theo *hình thức ngoại thường* của nghi lễ Roma được Tự sắc cho phép với bất cứ linh mục triều hoặc Dòng nào (x. Tự sắc *Summorum Pontificum*, đoạn 2). Để cử hành Thánh lễ như thế, các linh mục, theo Tự sắc *Summorum Pontificum*, không cần có phép đặc biệt nào của Đấng Bản Quyền hoặc Bề trên của các vị.

#### *Kỷ luật phụng vụ và kỷ luật Giáo hội*

24. Các sách phụng vụ của *hình thức ngoại thường* sẽ được sử dụng là chúng viết sao thì làm vậy. Bất cứ linh mục nào muốn cử hành Thánh lễ *theo hình thức ngoại thường* của nghi lễ Roma phải biết các chữ đồ ghi sẵn, và tuân theo chúng cách trung thành trong cả buổi lễ.

25. Các vị thánh mới và một số kinh Tiền tụng mới sẽ có thể và phải được đưa vào sách Lễ năm 1962 (9), theo các qui định sẽ được nói sau.

26. Như Tự sắc *Summorum Pontificum* tiên liệu tại đoạn 6, các bài đọc của Thánh Lễ trong Sách Lễ năm 1962 có thể được công bố, hoặc chỉ bằng tiếng Latinh, hoặc bằng tiếng Latinh và sau đó bằng ngôn ngữ địa phương, hoặc chỉ bằng ngôn ngữ địa phương trong trường hợp của Thánh Lễ đọc.

27. Về những gì liên quan các qui định kỷ luật về việc cử hành Thánh lễ, người ta sẽ áp dụng kỷ luật Giáo hội được ấn định trong *Bộ Giáo luật* năm 1983.

28. Hơn nữa, do tính chất của luật đặc biệt, Tự sắc *Summorum Pontificum* bãi bỏ, trong lĩnh vực riêng của nó, các biện pháp luật lệ về các nghi thức thánh thiêng có từ năm 1962 và không phù hợp với các chữ đồ của các sách phụng vụ có hiệu lực từ năm 1962.

#### *Phép Thêm Sứ và Phép Truyền chức thánh*

29. Việc cho phép sử dụng công thức cũ cho nghi thức Thêm sứ đã được Tự sắc *Summorum Pontificum* (x. đoạn 9 § 2) lấy lại. Trong *hình thức ngoại thường*, không cần

thiết phải sử dụng công thức đổi mới của *Nghi Thức Thêm Sức* do ĐTC Phaolô VI ban hành.

30. Đối với nghi thức Cắt tóc, các chức nhỏ và chức Phụ Phó tế, Tự sắc *Summorum Pontificum* không giới thiệu bất kỳ sự thay đổi nào trong kỷ luật của *Bộ Giáo Luật* năm 1983; do đó, trong các Tu hội đời sống thánh hiến và các Tu đoàn đời sống tông đồ, vốn tùy thuộc vào Ủy ban Tòa thánh *Ecclesia Dei*, một phần tử đã khẩn trọn đời trong một Dòng tu hoặc đã gia nhập vĩnh viễn vào một Tu đoàn tông đồ giáo sĩ, thì khi lĩnh chức Phó Tế sẽ nhập tịch như một giáo sĩ vào Dòng tu hay vào Tu đoàn ấy, phù hợp với điều 266 § 2 của *Bộ Giáo luật*.

31. Chỉ có các Tu hội đời sống thánh hiến và các Tu đoàn đời sống tông đồ, vốn tùy thuộc vào Ủy ban Tòa thánh *Ecclesia Dei*, và các Tu đoàn mà trong đó vẫn duy trì việc sử dụng sách phụng vụ *theo hình thức ngoại thường*, mới có thể sử dụng sách *Nghi thức phong chức Roma* có hiệu lực vào năm 1962, để ban các chức nhỏ và chức lớn.

#### *Sách Nhật tụng Roma*

32. Các giáo sĩ có quyền sử dụng sách *Nhật tụng Roma* có hiệu lực năm 1962, theo đoạn 9 § 3 của Tự sắc *Summorum Pontificum*. Sách phải được đọc đầy đủ và bằng tiếng Latinh.

#### *Tam Nhật Thánh*

33. Nếu có một linh mục phù hợp, *nhóm tín hữu (coetus fidelium)* thuộc về truyền thống phụng vụ cũ có thể cử hành *Tam Nhật Thánh theo hình thức ngoại thường*. Trong trường hợp không có nhà thờ hoặc nhà nguyện dành riêng cho việc cử hành Tam Nhật Thánh này, cha xứ hoặc Đấng Bản Quyền cần lấy các biện pháp có lợi nhất cho các linh hồn, bằng cách thỏa thuận với linh mục, mà không loại trừ khả năng cử hành hai hình thức của Tam nhật thánh trong cùng một nhà thờ.

#### *Các nghi thức của Dòng tu*

34. Được phép sử dụng các sách phụng vụ riêng của các Dòng tu có hiệu lực năm 1962.

#### *Sách Nghi thức phong chức và sách Nghi thức Roma*

35. Theo đoạn 28 của Huấn thị này và không ảnh hưởng đến những gì được quy định bởi đoạn 31, việc sử dụng *Sách Nghi thức phong chức* và *sách Nghi thức Roma*, cũng như *sách Nghi thức của các Giám mục* có hiệu lực vào năm 1962, được cho phép.

Ngày 8-4-2011, trong buổi tiếp Đức Hồng Y William Levada, Chủ tịch Ủy ban Tòa thánh *Ecclesia Dei*, ĐTC Biển Đức XVI đã phê duyệt Huấn thị này và truyền ban hành.

Làm tại Roma, ở Văn phòng Ủy ban Tòa thánh *Ecclesia Dei*, ngày 30-4-2011, ngày lễ nhớ thánh Piô V.

Đức Hồng Y William Levada, *Chủ tịch*

Đức ông Guido Pozzo, *Thư ký*

---

1 ĐTC Biển Đức XVI, Tụ sắc *Summorum Pontificum*, đoạn 1: AAS 99 (2007), trang 777; *La Documentation Catholique* 104 (2007), trang 702-704; x. *Tổng quan về Sách Lễ Rôma*, in lần 3, năm 2002, số 397

2 ĐTC Biển Đức XVI, *Thư gửi các Giám mục đi kèm với Tông Thư "dưới dạng Tụ sắc" Summorum Pontificum về việc sử dụng phụng vụ Roma trước cuộc cải tổ năm 1970*: AAS 99 (2007), trang 798; *La Documentation Catholique* 104 (2007), trang 707.

3 Xem Bộ Giáo luật, Điều 838, § 1 và § 2.

4 Xem Bộ Giáo luật, Điều 331.

5 Xem Bộ Giáo luật, Điều 223 § 2, 838 § 1 và § 4.

6 ĐTC Biển Đức XVI, *Thư gửi các Giám mục đi kèm với Tông Thư "dưới dạng Tụ sắc" Summorum Pontificum về việc sử dụng phụng vụ Roma trước cuộc cải tổ năm 1970*: AAS 99 (2007), trang 799; *La Documentation Catholique* 104 (2007), trang 707.

7 Xem Bộ Giáo luật, Điều 900 § 2.

8 Xem Bộ Giáo luật, Điều 249; Công đồng chung Vatican II, Hiến chế *Sacrosanctum Concilium*, số 36; Sắc lệnh *Optatam Totius*, 13.

9 Xem ĐTC Biển Đức XVI, *Thư gửi các Giám mục đi kèm với Tông Thư "dưới dạng Tụ sắc" Summorum Pontificum về việc sử dụng phụng vụ Roma trước cuộc cải tổ năm 1970*: AAS 99 (2007), trang 797; *La Documentation Catholique* 104 (2007), trang 706.

Dịch từ bản tiếng Pháp, một trong bảy bản văn chính thức bằng tiếng Latinh, Ý, Pháp, Anh, Đức, Tây Ban Nha, và Bồ Đào Nha

Nguyễn Trọng Đa

## **Instruction « *Universae Ecclesiae* » : texte intégral**

ROME, Vendredi 13 mai 2011 ([ZENIT.org](http://ZENIT.org)) - Nous publions ci-dessous le texte intégral de l'Instruction *Universae Ecclesiae* rendue publique ce vendredi par la Salle de presse du Saint-Siège. Le Vatican précise ici l'application du Motu Proprio *Summorum Pontificum*, promulgué en 2007 pour permettre la célébration de la forme « extraordinaire » du rite romain, selon la liturgie antérieure à la réforme de 1970.

### **COMMISSION PONTIFICALE *ECCLESIA DEI***

#### **INSTRUCTION**

**sur l'application de la Lettre apostolique *Summorum Pontificum***

**donnée *motu proprio* par SA SAINTETÉ LE PAPE BENOÎT XVI**

#### **I. Introduction**

1. La Lettre apostolique *Summorum Pontificum*, donnée *motu proprio* par le Souverain Pontife Benoît XVI le 7 juillet 2007 et entrée en vigueur le 14 septembre 2007, a rendu plus accessible la richesse de la liturgie romaine à l'Église universelle.
2. Par ce Motu Proprio, le Souverain Pontife Benoît XVI a promulgué une loi universelle pour l'Église, avec l'intention de donner un nouveau cadre normatif à l'usage de la liturgie romaine en vigueur en 1962.
3. Après avoir rappelé la sollicitude des Souverains Pontifes pour la sainte liturgie et la révision des livres liturgiques, le Saint-Père reprend le principe traditionnel, reconnu

depuis des temps immémoriaux et à maintenir nécessairement à l'avenir, selon lequel « *chaque Église particulière doit être en accord avec l'Église universelle, non seulement sur la doctrine de la foi et sur les signes sacramentels, mais aussi sur les usages reçus universellement de la tradition apostolique ininterrompue. On doit les observer non seulement pour éviter les erreurs, mais pour transmettre l'intégrité de la foi, car la règle de la prière de l'Église correspond à sa règle de foi*<sup>1</sup> ».

4. Le Souverain Pontife évoque en outre les Pontifes romains qui se sont particulièrement donnés à cette tâche, notamment saint Grégoire le Grand et saint Pie V. Le Pape souligne également que, parmi les livres liturgiques sacrés, le *Missale Romanum* a joué un rôle particulier dans l'histoire et qu'il a connu des mises à jour au cours des temps jusqu'au bienheureux Pape Jean XXIII. Puis, après la réforme liturgique qui suivit le Concile Vatican II, le Pape Paul VI approuva en 1970 pour l'Église de rite latin un nouveau Missel, qui fut ensuite traduit en différentes langues. Le Pape Jean Paul II en promulgua une troisième édition en l'an 2000.

5. Plusieurs fidèles, formés à l'esprit des formes liturgiques antérieures au Concile Vatican II, ont exprimé le vif désir de conserver la tradition ancienne. C'est pourquoi, avec l'indult spécial *Quattuor abhinc annos* publié en 1984 par la Sacrée Congrégation pour le Culte divin, le Pape Jean Paul II concéda sous certaines conditions la faculté de reprendre l'usage du *Missel romain* promulgué par le bienheureux Pape Jean XXIII. En outre, avec le Motu Proprio *Ecclesia Dei* de 1988, le Pape Jean Paul II exhorta les Évêques à concéder généreusement cette faculté à tous les fidèles qui le demandaient. C'est dans la même ligne que se situe le Pape Benoît XVI avec le Motu Proprio *Summorum Pontificum*, où sont indiqués, pour l'*usus antiquior* du rite romain, quelques critères essentiels qu'il est opportun de rappeler ici.

6. Les textes du *Missel romain* du Pape Paul VI et de la dernière édition de celui du Pape Jean XXIII sont deux formes de la liturgie romaine, respectivement appelées *ordinaire* et *extraordinaire* : il s'agit de deux mises en œuvre juxtaposées de l'unique rite romain. L'une et l'autre forme expriment la même *lex orandi* de l'Église. En raison de son usage antique et vénérable, la *forme extraordinaire* doit être conservée avec l'honneur qui lui est dû.

7. Le Motu Proprio *Summorum Pontificum* s'accompagne d'une lettre du Saint-Père aux Évêques, publiée le même jour que lui (7 juillet 2007) et offrant de plus amples éclaircissements sur l'opportunité et la nécessité du Motu Proprio lui-même : il s'agissait effectivement de combler une lacune, en donnant un nouveau cadre normatif à l'usage de la liturgie romaine en vigueur en 1962. Ce cadre s'imposait particulièrement du fait qu'au

moment de l'introduction du nouveau missel, il n'avait pas semblé nécessaire de publier des dispositions destinées à régler l'usage de la liturgie en vigueur en 1962. En raison de l'augmentation du nombre de ceux qui demandent à pouvoir user de la *forme extraordinaire*, il est devenu nécessaire de donner quelques normes à ce sujet.

Le Pape Benoît XVI affirme notamment : « *Il n'y a aucune contradiction entre l'une et l'autre édition du Missale Romanum. L'histoire de la liturgie est faite de croissance et de progrès, jamais de rupture. Ce qui était sacré pour les générations précédentes reste grand et sacré pour nous, et ne peut à l'improviste se retrouver totalement interdit, voire considéré comme néfaste*2 ».

8. Le Motu Proprio *Summorum Pontificum* constitue une expression remarquable du magistère du Pontife romain et de son *munus* propre - régler et ordonner la sainte liturgie de l'Église3 - et il manifeste sa sollicitude de Vicaire du Christ et de Pasteur de l'Église universelle4. Il se propose :

a) d'offrir à tous les fidèles la liturgie romaine dans l'*usus antiquior*, comme un trésor à conserver précieusement ;

b) de garantir et d'assurer réellement l'usage de la *forme extraordinaire* à tous ceux qui le demandent, étant bien entendu que l'usage de la liturgie latine en vigueur en 1962 est une faculté donnée pour le bien des fidèles et donc à interpréter en un sens favorable aux fidèles qui en sont les principaux destinataires;

c) de favoriser la réconciliation au sein de l'Église.

## **II. Les missions de la Commission pontificale *Ecclesia Dei***

9. Le Souverain Pontife a doté la Commission pontificale *Ecclesia Dei* d'un pouvoir ordinaire vicariaire dans son domaine de compétence, en particulier pour veiller sur l'observance et l'application des dispositions du Motu Proprio *Summorum Pontificum* (cf. art. 12).

10. § 1. La Commission pontificale exerce ce pouvoir, non seulement grâce aux facultés précédemment concédées par le Pape Jean Paul II et confirmées par le Pape Benoît XVI (cf. Motu Proprio *Summorum Pontificum*, art. 11-12), mais aussi grâce au pouvoir d'exprimer une décision, en tant que Supérieur hiérarchique, au sujet des recours qui lui

sont légitimement présentés contre un acte administratif de l'Ordinaire qui semblerait contraire au Motu Proprio.

§ 2. Les décrets par lesquels la Commission pontificale exprime sa décision au sujet des recours pourront être attaqués *ad normam iuris* devant le Tribunal Suprême de la Signature Apostolique.

11. Après approbation de la Congrégation pour le Culte divin et la Discipline des sacrements, il revient à la Commission pontificale *Ecclesia Dei* de veiller à l'édition éventuelle des textes liturgiques relatifs à la *forme extraordinaire* du rite romain.

### **III. Normes spécifiques**

12. À la suite de l'enquête réalisée auprès des Évêques du monde entier et en vue de garantir une interprétation correcte et une juste application du Motu Proprio *Summorum Pontificum*, cette Commission pontificale, en vertu de l'autorité qui lui a été attribuée et des facultés dont elle jouit, publie cette Instruction, conformément au canon 34 du *Code de droit canonique*.

#### *La compétence des Évêques diocésains*

13. D'après le *Code de droit canonique*<sup>5</sup>, les Évêques diocésains doivent veiller à garantir le bien commun en matière liturgique et à faire en sorte que tout se déroule dignement, pacifiquement et sereinement dans leur diocèse, toujours en accord avec la *mens* du Pontife romain clairement exprimée par le Motu Proprio *Summorum Pontificum*<sup>6</sup>. En cas de litige ou de doute fondé au sujet de la célébration dans la *forme extraordinaire*, la Commission pontificale *Ecclesia Dei* jugera.

14. Il revient à l'Évêque diocésain de prendre les mesures nécessaires pour garantir le respect de la *forme extraordinaire* du rite romain, conformément au Motu Proprio *Summorum Pontificum*.

#### Le *cætus fidelium* (cf. Motu Proprio *Summorum Pontificum*, art. 5 § 1)

15. Un *cætus fidelium* pourra se dire stable (*stabiliter existens*), au sens où l'entend l'art. 5 § 1 de *Summorum Pontificum*, s'il est constitué de personnes issues d'une paroisse donnée qui, même après la publication du Motu Proprio, se sont réunies à cause de leur vénération pour la liturgie célébrée dans l'*usus antiquior* et qui demandent sa célébration dans l'église paroissiale, un oratoire ou une chapelle ; ce *cætus* peut aussi se composer de

personnes issues de paroisses ou de diocèses différents qui se retrouvent à cette fin dans une église paroissiale donnée, un oratoire ou une chapelle.

16. Si un prêtre se présente occasionnellement avec quelques personnes dans une église paroissiale ou un oratoire en souhaitant célébrer dans la *forme extraordinaire*, comme le prévoient les articles 2 et 4 du Motu Proprio *Summorum Pontificum*, le curé, le recteur ou le prêtre responsable de l'église acceptera cette célébration, tout en tenant compte des exigences liées aux horaires des célébrations liturgiques de l'église elle-même.

17. § 1. Dans chaque cas, le curé, le recteur ou le prêtre responsable de l'église prendra sa décision avec prudence, en se laissant guider par son zèle pastoral et par un esprit d'accueil généreux.

§ 2. Dans le cas de groupes numériquement moins importants, on s'adressera à l'Ordinaire du lieu pour trouver une église où ces fidèles puissent venir assister à ces célébrations, de manière à faciliter leur participation et une célébration plus digne de la Sainte Messe.

18. Dans les sanctuaires et les lieux de pèlerinage, on offrira également la possibilité de célébrer selon la *forme extraordinaire* aux groupes de pèlerins qui le demanderaient (cf. Motu Proprio *Summorum Pontificum*, art. 5 § 3), s'il y a un prêtre idoine.

19. Les fidèles qui demandent la célébration de la *forme extraordinaire* ne doivent jamais venir en aide ou appartenir à des groupes qui nient la validité ou la légitimité de la Sainte Messe ou des sacrements célébrés selon la *forme ordinaire*, ou qui s'opposent au Pontife romain comme Pasteur suprême de l'Église universelle.

Le sacerdos idoneus (cf. Motu Proprio *Summorum Pontificum*, art. 5 § 4)

20. Les conditions requises pour considérer un prêtre comme « idoine » à la célébration dans la *forme extraordinaire* s'énoncent comme suit :

a) tout prêtre qui n'est pas empêché par le droit canonique<sup>7</sup>, doit être considéré comme idoine à la célébration de la Sainte Messe dans la *forme extraordinaire* ;

b) il doit avoir du latin une connaissance de base qui lui permette de prononcer correctement les mots et d'en comprendre le sens ;

c) la connaissance du déroulement du rite est présumée chez les prêtres qui se présentent spontanément pour célébrer dans la *forme extraordinaire* et qui l'ont déjà célébrée.

21. On demande aux Ordinaires d'offrir au clergé la possibilité d'acquérir une préparation adéquate aux célébrations dans la *forme extraordinaire*. Cela vaut également pour les séminaires, où l'on devra pourvoir à la formation convenable des futurs prêtres par l'étude du latin<sup>8</sup>, et, si les exigences pastorales le suggèrent, offrir la possibilité d'apprendre la *forme extraordinaire* du rite.

22. Dans les diocèses sans prêtre idoine, les Évêques diocésains peuvent demander la collaboration des prêtres des Instituts érigés par la Commission pontificale *Ecclesia Dei*, soit pour célébrer, soit même pour enseigner à le faire.

23. La faculté de célébrer la Messe *sine populo* (ou avec la participation du seul ministre) dans la *forme extraordinaire* du rite romain est donnée par le Motu Proprio à tout prêtre séculier ou religieux (cf. Motu Proprio *Summorum Pontificum*, art. 2). Pour ces célébrations, les prêtres n'ont donc besoin, selon le Motu Proprio *Summorum Pontificum*, d'aucun permis spécial de leur Ordinaire ou de leur supérieur.

#### *La discipline liturgique et ecclésiastique*

24. Les livres liturgiques de la *forme extraordinaire* seront utilisés tels qu'ils sont. Tous ceux qui désirent célébrer selon la *forme extraordinaire* du rite romain doivent connaître les rubriques prévues et les suivre fidèlement dans les célébrations.

25. De nouveaux saints et certaines des nouvelles préfaces pourront et devront être insérés dans le Missel de 1962<sup>9</sup>, selon les normes qui seront indiquées plus tard.

26. Comme le prévoit le Motu Proprio *Summorum Pontificum* à l'article 6, les lectures de la Sainte Messe du Missel de 1962 peuvent être proclamées soit seulement en latin, soit en latin puis dans la langue du pays, soit même, dans le cas des Messes lues, seulement dans la langue du pays.

27. En ce qui concerne les normes disciplinaires liées à la célébration, on appliquera la discipline ecclésiastique définie dans le *Code de droit canonique* de 1983.

28. De plus, en vertu de son caractère de loi spéciale, le Motu Proprio *Summorum Pontificum* déroge, dans son domaine propre, aux mesures législatives sur les rites sacrés prises depuis 1962 et incompatibles avec les rubriques des livres liturgiques en vigueur en 1962.

#### *La Confirmation et l'Ordre sacré*

29. La permission d'utiliser la formule ancienne pour le rite de la confirmation a été reprise par le Motu Proprio *Summorum Pontificum* (cf. art. 9 § 2). Dans la *forme extraordinaire*, il n'est donc pas nécessaire d'utiliser la formule rénovée du *Rituel de la confirmation* promulgué par le Pape Paul VI.

30. Pour la tonsure, les ordres mineurs et le sous-diaconat, le Motu Proprio *Summorum Pontificum* n'introduit aucun changement dans la discipline du *Code de droit canonique* de 1983 ; par conséquent, dans les Instituts de vie consacrée et les Sociétés de vie apostolique qui dépendent de la Commission pontificale *Ecclesia Dei*, le profès de vœux perpétuels ou celui qui a été définitivement incorporé dans une société cléricale de vie apostolique est, par l'ordination diaconale, incardiné comme clerc dans l'Institut ou dans la Société, conformément au canon 266 § 2 du *Code de droit canonique*.

31. Seuls les Instituts de vie consacrée et les Sociétés de vie apostolique qui dépendent de la Commission pontificale *Ecclesia Dei* ainsi que ceux dans lesquels se maintient l'usage des livres liturgiques de la *forme extraordinaire* peuvent utiliser le *Pontifical romain* en vigueur en 1962 pour conférer les ordres mineurs et majeurs.

#### *Le Bréviaire romain*

32. Les clercs ont la faculté d'utiliser le *Bréviaire romain* en vigueur en 1962 dont il est question à l'article 9 § 3 du Motu Proprio *Summorum Pontificum*. Celui-ci doit être récité intégralement et en latin.

#### *Le Triduum sacré*

33. S'il y a un prêtre idoine, le *cœtus fidelium* qui adhère à la tradition liturgique précédente peut aussi célébrer le *Triduum sacré* dans la *forme extraordinaire*. Au cas où il n'y aurait pas d'église ou d'oratoire exclusivement prévu pour ces célébrations, le curé ou l'Ordinaire prendront les mesures les plus favorables au bien des âmes, en accord avec le prêtre, sans exclure la possibilité d'une répétition des célébrations du *Triduum sacré* dans la même église.

#### *Les rites des Ordres religieux*

34. Il est permis d'utiliser les livres liturgiques propres aux Ordres religieux et en vigueur en 1962.

#### *Pontifical romain et Rituel romain*

35. Conformément au n. 28 de cette Instruction et restant sauf ce qui est prescrit par le n. 31, l'usage du *Pontifical romain* et du *Rituel romain*, ainsi que celui du *Cérémonial des Évêques* en vigueur en 1962 sont permis.

*Au cours de l'audience du 8 avril 2011 accordée au Cardinal Président de la Commission pontificale Ecclesia Dei, le Souverain Pontife Benoît XVI a approuvé la présente Instruction et en a ordonné la publication.*

Donné à Rome, au siège de la Commission pontificale *Ecclesia Dei*, le 30 avril 2011, en la mémoire de saint Pie V.

William Cardinal Levada *Président*

Monseigneur Guido Pozzo *Secrétaire*

---

1 Benoît XVI, Motu proprio *Summorum Pontificum*, art. 1 : AAS 99 (2007), p. 777 ; *La Documentation catholique* 104 (2007), pp. 702-704 ; cf. *Présentation générale du Missel romain*, 3e éd., 2002, n. 397.

2 Benoît XVI, *Lettre aux Évêques qui accompagne la Lettre apostolique « motu proprio data » Summorum Pontificum sur l'usage de la liturgie romaine antérieure à la réforme de 1970* : AAS 99 (2007), p. 798 ; *La Documentation catholique* 104 (2007), p. 707.

3 Cf. *Code de droit canonique*, c. 838, § 1 et § 2.

4 Cf. *Code de droit canonique*, c. 331.

5 Cf. *Code de droit canonique*, c. 223 § 2 ; 838 § 1 et § 4.

6 Cf. Benoît XVI, *Lettre aux Évêques qui accompagne la Lettre apostolique « motu proprio data » Summorum Pontificum sur l'usage de la liturgie romaine antérieure à la réforme de 1970* : AAS 99 (2007), p. 799 ; *La Documentation catholique* 104 (2007), p. 707.

7 Cf. *Code de droit canonique*, c. 900 § 2.

8 Cf. *Code de droit canonique*, c. 249 ; Conc. œcum. Vat. II, Const. *Sacrosanctum Concilium*, n. 36 ; Décr. *Optatam totius*, n. 13.

9 Cf. Benoît XVI, *Lettre aux Évêques qui accompagne la Lettre apostolique « motu proprio data » Summorum Pontificum sur l'usage de la liturgie romaine antérieure à la réforme de 1970* : AAS 99 (2007), p. 797 ; *La Documentation catholique* 104, p. 706.

[Texte original: Latin]